

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HS -ST
Ngày: 13-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Đặng Thị Thơm

Ông: Nguyễn Văn Hùng

- Thư ký phiên tòa:

Ông Phạm Mạnh Cường- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Trực

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa:

Ông: Đặng Xuân Tụ - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2018/TLST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L (tên gọi khác là Đoàn Thị L); sinh năm 1991; nơi ở: tổ 1, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định .Nghề nghiệp: lao động tự do . Trình độ văn hóa : 8/12. Dân tộc: Kinh.Con ông Đoàn Văn T, sinh năm 1968. Con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1972. Bị cáo có chồng là Đoàn Văn Q sinh năm 1990, có 2 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2015.Tiền án: Không có. Tiền sự: Không có.Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 21/12/2017. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Bà: Trần Thị D – Sinh năm 1950

Nơi cư trú: thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Do có mối quan hệ tình cảm với anh Đoàn Văn H là con trai bà Trần Thị D ở thôn Đ, xã N nên khoảng tháng 4 năm 2017 Nguyễn Thị L (tên gọi khác Đoàn Thị L) về nhà anh H ở với bà D. Trong quá trình ở nhà bà D thì L phát hiện trong áo véc màu xanh treo trong tủ ở buồng nhà bà D có sợi dây chuyền vàng nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Đầu tháng 10 năm 2017 khi mọi người đi vắng L đã lấy sợi dây chuyền vàng và bỏ lại vào hộp nhựa một dây chuyền kim loại giả màu vàng do L nhặt được ở ngoài đường. Sau khi lấy được dây chuyền L đem xuống C bán cho hiệu vàng C được 9.232.000 đồng sử dụng ăn tiêu cá nhân hết. Bà D phát hiện dây chuyền bị mất, khi hỏi L thì L thú nhận đã lấy dây chuyền của bà và cho dây giả vào hộp. Bà yêu cầu L trả bà dịp cuối năm nhưng L không trả nên bà đã báo Công an giải quyết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 40 ngày 15/12/2017 Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực đã kết luận sợi dây chuyền vàng 3 chỉ loại 9999 trị giá là 10.760.000 đồng. Gia đình L và bà D đã thỏa thuận trả cho bà D 3 chỉ vàng 9999. Bà D không yêu cầu gì thêm

Cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 19/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định truy tố Nguyễn Thị L (tức Đoàn Thị L) về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị tuyên bố Nguyễn Thị L (tức Đoàn Thị L) phạm tội Trộm cắp tài sản. Áp dụng khoản 1 điều 138; điểm b, điểm p, điểm h khoản 1 điều 46; khoản 1, khoản 2 điều 60 Bộ luật Hình sự 1999 xử phạt Nguyễn Thị L (tức Đoàn Thị L) từ 9 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Tịch thu cho tiêu hủy sợi dây chuyền giả đã thu giữ.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được cải tạo tại gia đình vì bị cáo đã nhận thức rõ sai phạm và tỏ ra ân hận với việc làm của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên toà bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ khác như: Lời khai của bà Trần Thị Dần, bản kết luận định giá tài sản số 40/KLĐG ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Nam Trực. Như vậy đã đủ căn cứ kết luận khoảng tháng 10 năm 2017 Nguyễn Thị L (tức Đoàn Thị L) đã lợi dụng sơ hở của bà Trần Thị D thay dây chuyền giả màu vàng trong hộp nhựa ở tủ quần áo nhà bà D để lấy đi sợi dây chuyền vàng 9999 trọng lượng 3 chỉ. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Trộm cắp tài sản được quy định tại khoản 1 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999. Hành vi của bị cáo đã xâm hại tới quyền sở hữu tài sản của công dân , gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[3]. Về tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo : tại Cơ quan Điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn , phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tự nguyện bồi thường tài sản cho bị hại trước khi xét xử; khi bà D phát hiện tài sản bị mất bị cáo đã đầu thú việc mình trộm cắp. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, điểm p, điểm h khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009. Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Qua đánh giá tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cũng cần xử phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, giao bị cáo cho chính quyền thị trấn N theo dõi quản lý giáo dục cũng là phù hợp.

[4]. Về trách nhiệm dân sự không xem xét vì bà D đã nhận lại 03 chỉ vàng 9999 do L bồi thường và không yêu cầu bồi hoàn gì thêm. Tang vật của vụ án: Sợi dây chuyền kim loại màu vàng là sợi dây chuyền giả đã thu giữ sẽ cho tiêu hủy.

[5]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 138; điểm b, điểm p, điểm h khoản 1; khoản 2 Điều 46; khoản 1 Điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009:

- Tuyên bố Nguyễn Thị L (tên gọi khác Đoàn Thị L) phạm tội trộm cắp tài sản.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L (tên gọi khác Đoàn Thị L) 09 tháng tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (13/3/2018).

2. Căn cứ khoản 2 điều 60 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009 giao bị cáo Nguyễn Thị L (tên gọi khác Đoàn Thị L) cho UBND thị trấn N, huyện N, tỉnh Nam Định giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách . Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật thi hành án hình sự.

3. Căn cứ khoản 1 điều 41 Bộ luật Hình sự năm 1999 được sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: tịch thu cho tiêu sợi giấy chuyên kim loại màu vàng có đặc điểm như biên bản n bàn giao vật chứng ngày 18/01/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nam Trực

4. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.
Bà D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Chi cục THADS huyện Nam Trực;
- Công an huyện Nam Trực;
- UBND TT N;
- Bị cáo,
- Lưu HS+VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Ngọc Quỳnh